

Số: **193/2020/QĐST-HNGĐ**

*Hàm Yên, ngày 28 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 205/2020/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 8 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị C, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh T.

- Bị đơn: Anh Hà Văn T, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị C và anh Hà Văn T.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Giao cháu Hà Quỳnh T, sinh ngày 11/8/2017 cho chị Trương Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Hà Trương Thảo L, sinh ngày 29/6/2015 cho anh Hà Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Hà Văn T và chị Trương Thị C không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung mà không bị ai cản trở. Các bên có quyền yêu cầu đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

- Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Tường Thị C phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002185 ngày 20/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Chị Tường Thị C được nhận lại số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Hà Văn T không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND xã H (nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Ma Thị Tuyết Mai**